

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: **42/ 2019/ HSST**.
Ngày 24 tháng 7 năm 2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN - TỈNH NGHỆ AN
*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu Hương**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Bá Thảo**

2. Ông **Trần Nam Trà**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa bà **Phạm Thị An**- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn - Tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn - Tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa ông **Phan Anh Tài**- Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn - Nghệ An xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 41/2019/HSST ngày 11 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Đào Duy T- Tên gọi khác: không. Sinh ngày 26 tháng 01 năm 1995; Nơi ĐKNKTT: Khối T- thị trấn N- Huyện N - Nghệ An; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: kinh; tôn giáo: không; Con ông: Đào Văn C- sinh năm 1970 và bà Phạm Thị T- sinh năm 1974; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: ngày 24 tháng 3 năm 2019 bị Công an huyện Nghĩa Đàn khởi tố về hành vi “ đánh bạc”. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18 tháng 5 năm 2019 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: 1. Chị Lê Thị H. Sinh năm 1975. Trú tại: khối T- thị trấn N- huyện N- tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Đặng Thanh B- sinh năm 1980. Trú tại: khối D- phường Q- Thị xã T- Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Anh Phạm Văn C- sinh năm 1972. Trú tại: xóm P- xã N- huyện N- Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Đào Duy T sinh năm 1995, trú tại khối T, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nghệ An là người nghiện chất ma túy từ đầu năm 2018 đến nay và thường xuyên phải sử dụng ma túy đá để thỏa mãn cơn nghiện. Quá trình sử dụng ma túy, Đào Duy T nghe nói tại khu vực bến xe thị xã T- Nghệ An có người bán ma túy đá. Vào khoảng 14 giờ ngày 17 tháng 5 năm 2019 T xin đi nhờ xe của một người đi đường ra khu vực thị xã T để mua ma túy về sử dụng. Đến khu vực trước cổng bến xe thị xã T thuộc địa phận phường H, thị xã T thì Đào Duy T xuống xe đi bộ. Tại đây T gặp một người lạ mặt giới thiệu tên là H, cao khoảng 1,6m, khoảng 40 tuổi. Quá trình nói chuyện T biết người đàn ông này có ma túy bán nên đã hỏi mua của người này 500.000 đồng ma túy đá. Sau khi nhận tiền từ T, người đàn ông này đưa cho T 03 gói nilon trong suốt, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng. T cầm ba gói ma túy đá vừa mua được cất dấu vào ví da màu đen và bỏ vào túi quần phía sau bên phải, sau đó đi nhờ xe về khu vực thị trấn N- huyện N- tỉnh Nghệ An và sau đó T về nhà. Ngày 18 tháng 5 năm 2019 T mang theo 03 gói ma túy đá mua được và một chiếc cặp da màu đen chứa dụng cụ sử dụng ma túy đá đi đến quán cà phê H thuộc khối T, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nghệ An. T ngồi uống cà phê một mình. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an huyện N kiểm tra, phát hiện và thu giữ tại túi quần phía sau bên phải mà T đang mặc một ví da màu đen, bên trong có 03 gói nilon trong suốt có chứa các hạt tinh thể màu trắng. Ngoài ra còn phát hiện thu giữ 09 gói nilon trong suốt có kích thước giống nhau (loại gói thường dùng để đựng ma túy đá), một đầu khò khí gas hãng TORCH, 01 nắp chai nhựa có gắn coong thủy tinh và một vòi hút màu xanh lá cây bên trong chiếc cặp da màu đen của T mang theo.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 19/5/2019 xác định tổng khối lượng 03 gói chứa các hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Đào Duy T sau khi loại bỏ bao bì có khối lượng là 1,90 gam.

Tại bản kết luận giám định số 766/ KL-PC 09(MT) ngày 21 tháng 5 năm 2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận : ba mẫu chứa các hạt tinh thể màu trắng gửi tới giám định đều là ma túy(Methamphetamin).

Bản cáo trạng số 42/2019/VKS -HS ngày 09 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn truy tố bị cáo Đào Duy T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đào Duy T về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 38 BLHS xử phạt Đào Duy T từ 15 đến 18 tháng tù; Về vật chứng vụ án đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi đã lấy mẫu đưa đi giám định, 09 túi nilon trong suốt, một đầu khò khí gas, một nắp chai nhựa màu xanh có gắn coong thủy tinh và một vòi hút màu xanh lá cây; Về án phí đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016 UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bản thân bị cáo bị nghiện ma túy từ đầu năm 2018 nên mua ma túy về để sử dụng, bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là trái pháp luật. Mong hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHÂN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Đàn, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là bị cáo nghiện ma túy từ đầu năm 2018 đến nay. Vào khoảng 14 giờ ngày 17 tháng 5 năm 2019 T xin đi nhờ xe của một người đi đường đến tại bến xe thị xã T gặp và mua của một người đàn ông tự giới thiệu tên là H nhưng không biết địa chỉ ở đâu 03 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy T xin đi nhờ xe về khu vực thị trấn N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Đến ngày 18 tháng 5 năm 2019 T mang theo 03 gói ma túy mua được cất dấu vào ví da màu đen và bỏ vào túi quần bên phải của mình và một chiếc cặp da màu đen chứa dụng cụ sử dụng ma túy gồm 09 gói nilon loại nhỏ dùng để chia ma túy, một đầu khò khí gas, một nắp chai nhựa có gắn

coong thủy tinh và một vòi hút màu xanh lá cây đến quán cà phê H thuộc khối T- thị trấn N- huyện N ngồi uống cà phê một mình, khi đang ngồi uống cà phê thì bị tổ công tác công an huyện N kiểm tra, phát hiện và thu giữ toàn bộ số ma túy và các dụng cụ sử dụng ma túy mà T mang theo.

[3] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp về thời gian, địa điểm, đặc điểm vật chứng thu giữ được, lời khai của bị cáo còn phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện rõ bị cáo đã có hành vi tàng trữ 1,90 gam ma túy (Methamphetamine). Như vậy đủ căn cứ kết tội bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS

[4] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà Nước về chất gây nghiện, gây tác hại cho sức khỏe con người, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Mặc dù bị cáo ý thức được tác hại và các quy định nghiêm cấm của Nhà Nước nhưng do thiếu rèn luyện đã sa vào tệ nạn xã hội nghiện chất ma túy nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ông bà nội của bị cáo được nhà nước tặng thưởng huy chương vì sự nghiệp nông nghiệp và phát triển nông thôn. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, trên cơ sở xem xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra kết hợp với việc xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa hội đồng xét xử thấy rằng bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy, thu nhập thấp nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án: xét số ma túy còn lại sau khi đã lấy mẫu đưa đi giám định đây là vật chứng vụ án cấm tàng trữ lưu hành nên áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo **Đào Duy T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo **Đào Duy T** 13(mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo là ngày 18 tháng 5 năm 2019.

- Về vật chứng vụ án: áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên bố tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau khi đã lấy mẫu đưa đi giám định, 09 túi nilon trong suốt, một đầu khò khí gas, một nắp chai nhựa có gắn coong thủy tinh và vòi hút màu xanh lá cây (đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện N và cơ quan CSĐT Công an huyện N ngày 10 tháng 7 năm 2019).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016 UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà

Nơi nhận

- VKSND huyện Nghĩa Đàn
- VKSND tỉnh Nghệ An
- Công an huyện Nghĩa Đàn
- TAND tỉnh Nghệ An
- THADS, THAHS
- Bị cáo

Nguyễn Thị Thu Hương